

# CÁC ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC TRONG DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

★ GS, TS TRẦN VĂN PHÒNG

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Từ thực tiễn phát triển đất nước 35 năm đổi mới vừa qua, Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng khẳng định các đột phá chiến lược. Đó là đột phá về thể chế, đột phá về nguồn nhân lực, đột phá về hạ tầng. Bài viết tập trung phân tích tính khoa học, tính thực tiễn và tính mục đích đúng đắn của các đột phá nêu trên.

● **Từ khóa:** Đột phá chiến lược.

Các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng xác định các đột phá chiến lược mà Đại hội XI, XII của Đảng đã đề ra có ý nghĩa và giá trị chiến lược lâu dài, vẫn còn nguyên giá trị và được cụ thể hóa vào tình hình cụ thể của từng giai đoạn cách mạng. Trong giai đoạn 2021-2025, để phù hợp yêu cầu, bối cảnh, nhiệm vụ mới và chiến lược phát triển nhanh và bền vững, chúng ta cần tập trung vào ba đột phá với nội dung cụ thể sau:

Thứ nhất, “Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách nhằm tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài

chính; thực hiện phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực”<sup>(1)</sup>. Như vậy, so với Đại hội XI chỉ là “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính”<sup>(2)</sup> thì Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII có bước phát triển chuyển từ hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN sang hoàn thiện thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.

Thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam được cấu thành bởi hệ thống các yếu tố, bộ phận khác nhau, mà mỗi yếu tố, bộ phận cấu thành cũng là một hệ thống phức tạp gồm nhiều thành tố phụ thuộc, nhưng bao gồm: các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát nền kinh tế; các chủ thể tham gia vào hoạt động trong nền kinh tế; cơ chế thực thi



*Môi trường đầu tư, kinh doanh và năng lực cạnh tranh của Việt Nam trong những năm qua đã có bước được cải thiện \_ Ảnh: TH*

ba yếu tố, ba bộ phận cấu thành này và điều chỉnh các mối quan hệ giữa các chủ thể. Do vậy, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là hoàn thiện đồng bộ các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát nền kinh tế; các chủ thể tham gia vào hoạt động trong nền kinh tế; cơ chế thực thi các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát và điều chỉnh các mối quan hệ giữa các chủ thể.

Rõ ràng là, nếu các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát nền kinh tế không đồng bộ với cơ chế thực thi các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát và điều chỉnh các mối quan hệ giữa các chủ thể và các chủ thể trong nền kinh tế không thực hiện tốt các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát nền kinh tế

cũng như cơ chế thực thi các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát và điều chỉnh các mối quan hệ giữa các chủ thể thì kinh tế thị trường định hướng XHCN không thể phát triển nhanh và bền vững.

Trong ba yếu tố bộ phận cấu thành ấy thì các chủ thể tham gia vào hoạt động trong nền kinh tế đóng vai trò quyết định, hai yếu tố quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát nền kinh tế và cơ chế thực thi các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát và điều chỉnh các mối quan hệ giữa các chủ thể đóng vai trò quan trọng.

Đại hội XII đã đánh giá “*Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được hoàn thiện; môi trường đầu tư, kinh doanh và năng lực cạnh tranh có bước được cải thiện*”<sup>(3)</sup>. Tuy nhiên, Đại hội XII cũng nhận định: “*Thể chế*

kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn nhiều vướng mắc, chưa tạo được đột phá thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Thể chế kinh tế thị trường chưa thật đồng bộ, thông suốt; chưa thực sự là động lực tạo đột phá để huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường kinh doanh”<sup>(4)</sup>. Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện đột phá thứ nhất này, các văn kiện trình Đại hội XIII tiếp tục yêu cầu tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách nhằm tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công khai, minh bạch, bình đẳng, cạnh tranh theo pháp luật, huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là nguồn lực đất đai, tài chính, thực hiện phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Nghĩa là để phát triển đồng bộ thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN cần chú ý hoàn thiện cả cơ sở pháp lý, chính sách để có môi trường thuận lợi cho kinh tế thị trường định hướng XHCN phát triển; môi trường thuận lợi cho huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN; phân cấp, phân quyền hợp lý kết hợp với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực cho phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN. Nghĩa là ngay trong đột phá về thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN cũng cần đặc biệt chú ý hoàn thiện mặt cơ sở pháp lý và mặt cơ chế thực thi các quy phạm pháp luật, các quy tắc điều hành, điều tiết, giám sát và điều chỉnh các mối quan hệ giữa các chủ thể trong nền kinh tế. Đặc biệt như tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh, minh bạch, công khai; môi trường huy

động, sử dụng các nguồn lực, nhất là nguồn lực đất đai, tài chính; phân cấp, phân quyền và kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Khi hoàn thiện cơ sở pháp lý và cơ chế thực hiện thì các chủ thể trong nền kinh tế sẽ có môi trường, cơ hội thực hiện tốt, nên kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta mới phát triển nhanh và bền vững được. Những cốt nghĩa này của Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII hoàn toàn xuất phát từ thực tiễn Việt Nam.

Thứ hai, “*Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao*; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>(5)</sup>. So với Đại hội XI “*Phát triển nhanh nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ*”<sup>(6)</sup>, thì Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII đầy đủ hơn, toàn diện hơn và chính xác hơn. Mặc dù, về những thành công trong thực hiện đột phá này, Đại hội XII đánh giá: “*Phát triển nguồn nhân lực và khoa học, công nghệ đạt được những kết quả tích cực*”<sup>(7)</sup>. Tuy nhiên, Đại hội XII cũng chỉ rõ: “*Phát triển nguồn nhân lực và ứng dụng khoa học, công nghệ còn chậm*. Chất lượng giáo dục, đào tạo, nhất là giáo dục đại học và đào tạo nghề cải thiện còn chậm, thiếu lao động chất lượng cao. Hệ thống giáo dục còn thiếu tính liên thông, chưa hợp lý và thiếu đồng bộ”<sup>(8)</sup>; “*Khoa học, công nghệ chưa thực sự*

trở thành động lực để nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội...”<sup>(9)</sup>. Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII về thực hiện đột phá về nguồn nhân lực, Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII đã đề ra nhiệm vụ cụ thể hơn rất nhiều so với Đại hội XI, XII của Đảng. Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII yêu cầu, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho các lĩnh vực then chốt; tạo bước chuyển biến cơ bản về *chất lượng* giáo dục, đào tạo; đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ; đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam. Nghĩa là ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành then chốt như kinh tế tri thức, kinh tế số, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản trị phát triển xã hội, v.v.. Đây là những ngành then chốt của nước ta để phát triển nhanh và bền vững. Muốn vậy, phải tạo đột phá về chất lượng giáo dục, đào tạo, nếu không, điểm nghẽn về nguồn nhân lực chất lượng cao không thể được giải phóng.

Chúng ta đang thực hiện chiến lược phát triển nhanh và bền vững, vì vậy phải thực hiện đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ; đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam. Nếu không thực hiện những điều này, chúng ta khó thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình. Để phát triển nhanh thì phải đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ; đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam. Bởi lẽ, nếu dựa vào mô hình tăng trưởng truyền thống trên cơ sở phát huy nguồn tài nguyên thiên nhiên, giá công nhân rẻ thì chúng ta có thể thoát khỏi đói nhưng không thể giàu có được. Vì vậy, phải phát triển

dựa vào đổi mới sáng tạo, nhưng đổi mới sáng tạo phải trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại chứ không thể bằng khoa học, công nghệ lạc hậu. Đồng thời, phải biết phát huy hệ giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam. Đó chính là phát huy ý chí, nghị lực, khát vọng phát triển, sự cần cù, thông minh, sự chăm chỉ, chủ động sáng tạo của con người Việt Nam. Việc Việt Nam trở thành một điểm sáng trên thế giới trong không chế, ngăn chặn, kiểm soát đại dịch COVID-19 thành công, được thế giới ghi nhận và đánh giá cao là một minh chứng sáng rõ nhất về việc phát huy hiệu quả ý chí, nghị lực, khát vọng phát triển, sự cần cù, thông minh, chủ động sáng tạo của con người Việt Nam. Thành công trong kiểm soát dịch COVID-19 là nhờ dựa vào ý chí, nghị lực, sự đồng thuận xã hội, sự đồng lòng, sự quyết tâm của cả dân tộc, sự chia sẻ khó khăn, tình tương thân, tương ái của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị. Đó chính là phát huy hệ giá trị văn hóa Việt Nam, hệ giá trị con người Việt Nam trong điều kiện mới. Đây thực chất cũng là những điểm mới so với nội dung Đại hội XI, XII khi bàn về nguồn nhân lực chất lượng cao. Nếu thực hiện được đột phá này, chúng ta sẽ có cơ sở để thực hiện chiến lược phát triển nhanh và bền vững, có cơ sở để thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình. Điều quan trọng là, chúng ta có cơ sở để tin vào việc thực hiện thành công đột phá này, vì sau 35 năm đổi mới, “Từ một nước nhỏ bé, nghèo nàn, lạc hậu, trình độ rất thấp, hầu như không có tên trên bản đồ thế giới, ngày nay Việt Nam đã vươn lên trở thành một nước có quy mô dân số gần 100 triệu người, đang phát triển, có thu nhập trung bình, có quan hệ với hầu hết các nước trên thế giới, tham gia hầu hết các tổ chức quốc tế và là thành viên, đối tác tin cậy và có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế”<sup>(10)</sup>.

Thứ ba, “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội; ưu tiên phát triển một số công trình trọng điểm quốc gia về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số”<sup>(11)</sup>. So với Đại hội XI “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn”<sup>(12)</sup>, thì Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII đề cập toàn diện hơn, đồng bộ hơn, đầy đủ hơn và phù hợp với nhu cầu thực tiễn hơn. Mặc dù, Đại hội XII đánh giá hạ tầng giao thông, hạ tầng năng lượng, hạ tầng thủy lợi, hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại, hạ tầng thông tin truyền thông được quan tâm đầu tư và có những kết quả đáng khích lệ<sup>(13)</sup>. Tuy nhiên, về hạn chế, bất cập, Đại hội XII chỉ rõ: “Hệ thống kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội còn nhiều mặt hạn chế, chưa đồng bộ, hiệu quả kết nối và chất lượng chưa cao. Quy hoạch kết cấu hạ tầng, nhất là ở các đô thị lớn chưa đáp ứng yêu cầu...”<sup>(14)</sup>. Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII về thực hiện đột phá về kết cấu hạ tầng, Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII đề cập vấn đề này đồng bộ, toàn diện hơn.

Trước hết, Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII đề cập cả hạ tầng kinh tế và hạ tầng xã hội, nghĩa là toàn diện hơn, đầy đủ hơn, khái quát hơn, vì từ trước đến nay, chúng ta có quan tâm nhưng quan tâm chưa đủ tầm đến hạ tầng xã hội như bệnh viện, trường học, nhà văn hóa, thư viện. Tuy nhiên, Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII đề ra nhiệm vụ ưu tiên phát triển các công trình giao thông trọng điểm, hạ tầng các đô thị lớn, hạ tầng năng lượng, các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng phát

triển kinh tế số. Trong đó có các điểm mới cần chú ý, đó là hạ tầng năng lượng, các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng phát triển kinh tế số. Những điểm này phù hợp và đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Như vậy, so với Đại hội XI, XII, Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII phát triển đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội.

Qua phân tích trên cho thấy, một là, ba điểm nghẽn cần đột phá mà Đại hội XI của Đảng đề ra được tổ chức thực hiện xuyên suốt từ Đại hội XI đến Đại hội XIII, thể hiện tính kế thừa trong giải quyết các đột phá cho đất nước phát triển nhanh và bền vững. Vẫn trên nền của ba đột phá chiến lược này, qua mỗi kỳ Đại hội, chúng ta lại có nhận thức và tổ chức thực hiện một cách hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của chiến lược phát triển nhanh và bền vững. Hai là, ba đột phá chiến lược này có mối quan hệ gắn bó khăng khít với nhau, ảnh hưởng, tác động biện chứng lẫn nhau. Thực hiện đột phá chiến lược thứ nhất, đòi hỏi phải thực hiện đột phá chiến lược thứ hai, vì nhân tố con người là quan trọng nhất. Nhưng để thực hiện được đột phá thứ hai về nguồn nhân lực cần có thể chế, cơ chế, tức là thực hiện đột phá thứ nhất và cần có cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại, có điều kiện tự nhiên, xã hội thuận lợi, đó chính là đột phá thứ ba. Nghĩa là, việc nhận thức, giải quyết các đột phá sẽ góp phần cùng nhau thực hiện tốt cả ba đột phá.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm cũng như các đột phá chiến lược trong giai đoạn 2021-2025, tạo nền tảng vững chắc cho đất nước phát triển nhanh và bền vững, tạo bước tiến trong những năm tiếp theo, đòi hỏi chúng ta phải thực hiện tốt một số yêu cầu chủ yếu sau:

Một là, “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,

kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”<sup>(15)</sup>. Đây là quan điểm cơ bản, nền tảng, xuất phát điểm của việc nhận thức, giải quyết các đột phá chiến lược. Bởi lẽ, nếu chúng ta không kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không kiên trì, kiên định đường lối đổi mới đúng đắn, toàn diện của Đảng, chúng ta sẽ không có nền tảng tư tưởng đúng đắn để xác định mục tiêu, con đường, biện pháp thực hiện các đột phá chiến lược trong những năm tới. Chính chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới đúng đắn, toàn diện của Đảng cho chúng ta lập trường đúng đắn, quan điểm khoa học, thái độ khách quan để nhận thức, thực hiện các đột phá chiến lược. Chỉ trên cơ sở nền tảng đó, chúng ta mới thực hiện có hiệu quả các đột phá chiến lược.

*Hai là*, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nắm chắc thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức tiếp tục đổi mới toàn diện đất nước. Chúng ta đều rõ, tình hình khu vực, thế giới ngày càng có những biến động, thay đổi nhanh, khó lường; đại dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, năm 2020, vượt qua khó khăn về thiên tai, dịch bệnh, Việt Nam là một trong số ít quốc gia có nền kinh tế tăng trưởng cao. Do vậy, chúng ta phải nhanh chóng vượt qua khó khăn, nắm chắc thời cơ để tăng xuất khẩu hàng hóa, nhất là những sản phẩm nông nghiệp có lợi thế cạnh tranh cao để duy trì và tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng nền kinh tế. Trên cơ sở ổn định chính trị-xã hội và tăng trưởng kinh tế chúng ta sẽ có điều kiện thực hiện tốt các đột phá chiến lược.

*Ba là*, cả nước đồng lòng khơi dậy mọi tiềm năng, khát vọng, nguồn lực cho phát triển đất nước nói chung, cho thực hiện các đột phá chiến lược nói riêng. Lịch sử hào hùng của dân tộc đã

chứng minh, khi nào cả dân tộc đoàn kết một lòng, cả dân tộc đều cùng khát vọng phát triển, cả dân tộc cùng chung lưng đấu cật, phát huy mọi nguồn lực thì không một kẻ thù nào dù giặc ngoại xâm hay thiên tai, không một khó khăn nào dù là khách quan hay chủ quan cản trở được bước tiến đi lên của dân tộc Việt Nam. Muốn vậy, chúng ta phải khơi dậy được tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển trong điều kiện mới; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của hệ giá trị văn hóa Việt Nam, hệ giá trị con người Việt Nam, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, v.v..

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự tham gia của toàn thể nhân dân, chúng ta có đầy đủ niềm tin, cơ sở vật chất, tinh thần để khẳng định sẽ khơi dậy được mọi tiềm năng, khát vọng, nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các đột phá chiến lược mà Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng đã nêu ra □

(1), (5), (11), (15) ĐCSVN: *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-su-kien/cong-bo-cac-du-thao-van-kien-trinh-dai-hoi-xiii-cua-dang-621133/>, ngày 22-10-2020.

(2), (6), (12) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.106, 106, 106.

(3), (4), (7), (8), (9), (13), (14) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.227, 247-248, 228, 248,249, 230-231, 250.

(10) Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng: *Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới*, Báo Nhân Dân, ngày 1-9- 2020, tr.2.